

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
Tỉnh Hậu Giang**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 09 – 4 – 2019.

V/v: *Xin ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hương

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Hoa Lài

2. Ông Trần Văn Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Kim Bình – kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 316/2018/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 12 năm 2018 về việc Xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 20 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Mai Ngọc A; Địa chỉ cư trú: Ấp Láng H, xã Thạnh X, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Trường Ng; Địa chỉ cư trú: Ấp Thị T, thị trấn Rạch G, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn Mai Ngọc A trình bày: Chị và anh Phạm Trường Ng kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Trong thời gian đầu chung sống rất hạnh phúc, nhưng đến nay bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, anh Ng thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn, không lo tu chí làm ăn, nhiều lần chị và gia đình khuyên bảo nhưng anh Ng vẫn không thay đổi, chị và anh Ng đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2017, đến cuối năm 2017 chị có gửi đơn đến Tòa yêu cầu giải quyết xin ly hôn với anh Ng. Đến tháng 3/2018 anh Ng có qua nhà chị nhận lỗi và xin chị tha thứ, chị thấy anh Ng biết lỗi và chịu sửa sai nên chị đã quay lại sống chung và

đăng ký kết hôn lại vào năm 2018. Nhưng khi về sống chung anh Ng vẫn không chịu thay đổi mà còn nhiều lần chửi mắng, đánh đập chị hết lần này tới lần khác. Nay chị nhận thấy tình trạng hôn nhân mâu thuẫn trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Phạm Trường Ng.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có

- Bị đơn anh Phạm Trường Ng trình bày: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hòa giải, công khai chứng và tham dự phiên tòa hợp lệ nhiều lần nhưng anh Ng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Do đó Tòa án xét xử vắng mặt anh Phạm Trường Ng.

Tại phiên Tòa: Chị Mai Ngọc A vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Phạm Trường Ng.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về thủ tục tố tụng: Xác định việc thụ lý, hòa giải, thu thập chứng cứ cũng như thủ tục tố tụng tại phiên tòa của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định pháp luật, đảm bảo được quyền và lợi ích của đương sự.

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp hôn nhân và gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A theo khoản 1, Điều 28, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Ngọc A xác định chị và anh Ng tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Rạch G vào năm 2018. Như vậy hôn nhân của anh, chị là hôn nhân hợp pháp, chị A xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên chị làm đơn xin ly hôn với anh Ng. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị A. Từ những căn cứ trên đề nghị Hội đồng xét xử vào khoản 1 Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận cho chị Mai Ngọc A được ly hôn anh Phạm Trường Ng.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có.

Án phí buộc chị Ân phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị Mai Ngọc A có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang giải quyết cho chị được ly hôn, xét đây là vụ án Xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36 của Bộ luật tố tụng dân sự Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa anh Phạm Trường Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay anh Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào, Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh Ng.

Xét yêu cầu khởi kiện của chị Mai Ngọc A, Hội đồng xét xử nhận định:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Mai Ngọc A và anh Phạm Trường Ng tiến tới hôn nhân trên cơ sở tự, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Rạch G theo quy định của pháp luật nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị A và anh Ng thường xuyên bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, anh Ng thường xuyên say xỉn, không lo tu chí làm ăn, nhiều lần chị A và gia đình có khuyên bảo nhưng vẫn không thay đổi. Đến tháng 02/2017 chị A anh Ng có sống ly thân nhau đến cuối năm 2017 chị A xin ly hôn với anh Ng và đã được Tòa án giải quyết cho ly hôn. Đến khoảng tháng 3 năm 2018 anh Ng có vào nhà chị A xin lỗi cha mẹ vợ, nhận thấy anh Ng nhận ra lỗi lầm nên chị A một lần nữa cho anh Ng thêm một cơ hội để sửa sai nên chị A anh Ng quay lại sống chung và đi đăng ký kết hôn lại vào năm 2018. Sau khi quay lại sống chung anh Ng vẫn không sửa đổi, nhiều lần chửi mắng, đánh đập chị A chị đã nhiều lần khuyên bảo nhưng vẫn không được, do không tìm được tiếng nói chung khiến hôn nhân lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, chị A không còn tình cảm với anh Ng, nên chị A yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ng.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã động viên, phân tích để chị A hàn gắn quan hệ vợ chồng với anh Ng nhưng chị A vẫn cương quyết xin ly hôn, không muốn đoàn tụ gia đình, không mong muốn chung sống cũng như hàn gắn quan hệ vợ chồng với anh Ng. Hội đồng xét xử xét thấy, về phía anh Ng không đồng ý ly hôn với chị A nhưng không có động thái hàn gắn quan hệ vợ chồng với chị A, quá trình tiến hành tố tụng tại Tòa án đã tiến hành mời các đương sự đến Tòa án để hòa giải, động viên cho các đương sự hàn gắn quan hệ vợ chồng nhưng anh Ng vẫn cố tình vắng mặt, cho thấy không xem trọng quan hệ hôn nhân này. Nhận thấy hôn nhân là sự tự nguyện của cả hai bên, yêu thương, quan tâm chăm sóc lẫn nhau, tuy nhiên phía chị A không mong muốn hàn gắn quan hệ vợ chồng với anh Ng. Phía anh Ng không muốn ly hôn với chị A nhưng đây chỉ là tình cảm, ý chí, nguyện vọng từ một phía, nếu cố gượng ép thì giữa chị A và anh Ng cũng không thể hạnh phúc. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị A và anh Ng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị A xin ly hôn với anh Ng là có cơ sở chấp nhận. Hội đồng xét xử xét căn cứ vào khoản 1

Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Mai Ngọc A được ly hôn với anh Phạm Trường Ng.

[4] Về con chung: Không có. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về nợ chung: Đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Mai Ngọc A phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Mai Ngọc A.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Mai Ngọc A được ly hôn với anh Phạm Trường Ng.

2. Về con chung: Không có. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về nợ chung: Đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Mai Ngọc A phải chịu 300.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí chị Ân đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0018612 ngày 18/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A thành tiền án phí.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Chị Mai Ngọc A được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 09/4/2019. Anh Phạm Trường Ng được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân thị trấn Rạch G, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND H.Châu Thành A;
- THADS H.Châu Thành A;
- UBND TT.Rạch Gòi;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thúy Hương